

Số 4028 TCHQ/KTTT  
V/v: xử lý nợ đọng thuế.

Hà nội, ngày 03 tháng 10 năm 2005

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố

Thực hiện chỉ thị 15/2005/CT-TTg ngày 15/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về “xử lý nợ đọng và chống thất thu ngân sách nhà nước”, căn cứ quy chế phối hợp số 3012/QCPH/TCHQ-TCCS ngày 26/6/2003 giữa Tổng cục Hải quan - Bộ Tài chính và Tổng cục Cảnh sát - Bộ Công an trong đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, Tổng cục Hải quan hướng dẫn việc xử lý nợ đọng thuế của các doanh nghiệp như sau:

1/ Tiếp tục xử lý nghiêm các khoản nợ, các biện pháp thu hồi nợ tại công văn 3287/TCHQ-KTTT ngày 10/7/2003, CV 2367TCHQ/KTTT ngày 17/6/2005 của Tổng cục Hải quan về đôn đốc nợ thuế và các biện pháp thu hồi nợ đọng thuế; Cụ thể:

- Duy trì và phát triển tổ đôn đốc, xử lý nợ đọng thuế do Cục trưởng Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực tiếp chỉ đạo.

- Tiếp tục đưa lên phương tiện thông tin đại chúng các đối tượng đã được nhắc nhở nhiều lần.

- Căn cứ quy chế phối hợp 1081/QĐ-BTC ngày 06/4/2004 của Bộ Tài chính về quy chế phối hợp công tác giữa 3 ngành Hải quan – Thuế – Kho bạc Nhà nước, đề nghị các đơn vị gửi danh sách các đối tượng còn nợ thuế sang Cục Thuế địa phương để Cục Thuế làm thủ tục trích nộp ngân sách các khoản được hoàn trả vào sổ nợ thuế của Hải quan.

- Đối với sổ nợ thuế của các doanh nghiệp đang trong quá trình xem xét xoá (như: thua lỗ, giải thể, phá sản ...) khẩn trương hoàn tất hồ sơ theo trình tự chuyển cấp trên xem xét, xử lý.

- Đối với sổ nợ của các đối tượng nộp thuế hoạt động bình thường thì phải thường xuyên đôn đốc và yêu cầu doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Thuế;

2/ Đối với các doanh nghiệp có tình trạng chây ì, không thanh toán số tiền còn nợ với ngân sách nhà nước thì tiếp tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế: thông báo lên phương tiện thông tin đại chúng, thực hiện phong toả tài khoản, trích tiền gửi của doanh nghiệp nợ thuế tại ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng để thực hiện thu thuế nợ đọng... Biện pháp kê biên tài sản, thu giữ hàng hoá để lấy tiền nộp ngân sách sẽ thực hiện đồng bộ cùng các ngành sau khi có ý kiến của Thủ tướng hoặc ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan.

3/ Đối với sổ nợ thuế của các doanh nghiệp cơ quan Hải quan không xác định được địa chỉ: Tiến hành phân loại doanh nghiệp, nếu doanh nghiệp không thuộc địa bàn Cục Hải quan quản lý thì lập danh sách gửi Cục Hải quan liên quan. Danh sách thể hiện các tiêu chí: Mã số thuế, tên doanh nghiệp, tên giám đốc hoặc chủ doanh nghiệp, địa chỉ ghi trên đăng ký kinh doanh, tình hình nợ thuế (gồm: Số tờ khai,

09601658

ngày mở tờ khai, mặt hàng XNK, số nợ chi tiết theo từng loại thuế). Cục Hải quan địa phương căn cứ danh sách các doanh nghiệp không tìm thấy địa chỉ ( kể cả Hải quan địa phương khác gửi ) thực hiện kiểm tra, xác định sự tồn tại của doanh nghiệp, nếu tìm thấy doanh nghiệp và doanh nghiệp đang còn hoạt động thì tiến hành lập biên bản (theo mẫu tại CV 2367TCHQ/KTTT ngày 17/6/2005) và yêu cầu cam kết thanh khoản số nợ thuế trong vòng 30 ngày, nếu sau thời gian 30 ngày mà doanh nghiệp không thanh khoản nợ thuế với NSNN thì chuyển sang cơ quan Công an xử lý; Các trường hợp không tìm thấy địa chỉ cũng chuyển sang cơ quan công an xử lý. Khi chuyển sang cơ quan công an, các Cục Hải quan phải lập danh sách theo các tiêu chí nêu trên (trước hết, mỗi đơn vị cần chọn lọc một số doanh nghiệp có số nợ lớn) để cơ quan Công an xử lý theo quy định của pháp luật.

Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ - Công an tỉnh, thành phố hàng tháng đánh giá, tổng hợp tình hình phối hợp điều tra xác minh và các biện pháp đã thực hiện đối với các doanh nghiệp nợ đọng thuế XNK bỏ trốn báo cáo Lãnh đạo Tổng cục Hải quan và Tổng cục Cảnh sát.

Tổng cục Hải quan thông báo để các Cục Hải quan biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc báo cáo về Tổng cục Hải quan để có hướng dẫn tiếp.

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Đặng Thị Bình An

*Noi nhận:*

- Như trên.
- Tổng cục Cảnh sát (để phối hợp)
- Lưu VP,KTTT (4b), Cục ĐTCBL,  
Cục KTSTQ.

19601658